

VÀI SUY NGHĨ KHÁC

VỀ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG

NGUYỄN THU TRANG*

Lễ hội Việt là một sinh hoạt văn hóa cộng đồng ở các làng quê trước đây, được tổ chức thường niên, ít nhiều chịu ảnh hưởng của chu trình thời gian khép kín theo mùa màng và theo sự biến đổi của thời tiết, tự nhiên (chủ yếu lệ thuộc vào mùa mưa như của nhiều cư dân Đông Nam Á). Lễ hội thường được tổ chức vào dịp đầu năm. Đã một thời gian dài người Việt bị vướng bận vào các cuộc đấu tranh, nên lễ hội hầu như không được thực hiện trong nhiều chục năm. Nhưng khi hòa bình được lập lại thì nhu cầu về lễ hội vốn tiềm ẩn trong tâm thức người dân lại bùng dậy, khiến cho khoảng cuối những năm 80, đầu 90 của thế kỷ XX đã nảy sinh biết bao mâu thuẫn ở làng xã. Cũng trong thời gian này, nhiều nhà nghiên cứu đã thấy lễ hội là một sinh hoạt văn hóa cổ truyền, nhưng trên bước đường đi của nhận thức đã có nhiều nhận định khác hoặc trái chiều nhau. Người dân thường chỉ gọi lễ hội của mình với một từ đơn giản là Hội như Hội chùa Thầy, hội chùa Hương... thì một số nhà nghiên cứu liên quan đã theo sự hiểu biết của mình mà có người gọi là Lễ hội, người khác lại đấu tranh để gọi là Hội lễ. Rồi quá tả hơn cũng có người đặt vấn đề là tăng cường Hội mà giảm

Lễ, hay kịch bản hóa lễ hội, để nhằm mục đích biến đổi hội làng thành một dịp tập hợp cộng đồng, lấy những trò diễn, trò chơi làm trọng, chủ trương bỏ dần những nghi thức cúng bái. Đồng thời đưa ra ý kiến kịch bản hóa với một mong muốn là để kiểm soát lễ hội trong vòng tay cơ quan quản lý các cấp.

Song, tất cả những nhận thức chủ quan đó hiện nay đã có tác dụng xấu trong lễ hội, bởi nhiều nơi đã tách phần lễ và phần hội với nhau. Điều này cũng đã tác động xấu đến nhận thức của cả những người đi học từ cấp đại học tới nghiên cứu sinh. Và, bắt đầu từ một số cán bộ nghiên cứu đã áp đặt vào không gian lễ hội một ứng xử khiên cưỡng, xa rời thực tế gắn với quần chúng. Rõ ràng đó là một nhận thức sai lầm, kết quả là sẽ đưa đến một nhận thức méo mó về lễ hội, như: làm tàn phai một số phong tục tập quán mang tính chất "hèm" của lễ hội xưa, làm sai lệch nhận thức về các trò diễn như chơi trâu, chơi gà đều chỉ cho là mang ý nghĩa về tinh thần thượng võ, song thực chất những trò đó lại liên quan đến tục thờ mặt trăng, mặt trời... Rồi những trò chơi hiện đại cũng đan xen vô lối với những trò diễn cổ truyền, một số trò diễn mạnh bạo, cần phải thể hiện nhiều sức lực gần như bị loại bỏ; chúng ta khó tìm thấy những biểu hiện của lễ hội nông nghiệp còn

* CỤC DI SẢN VĂN HÓA

được lồng rõ nét trong cuộc sinh hoạt văn hóa này. Ngược lại, trên thực tế thì việc tế và rước lại được duy trì và đề cao... Suy cho cùng, tế và rước không phải là sinh hoạt gốc của văn hóa cổ truyền, mà nó có xuất phát từ triều đình, được dân dã hóa để đề cao vị thần của mình. Tiếp theo đó, Lễ hội được mở rộng không gian với nhiều thành phần tham gia, trong đó có những thành phần gắn với nền kinh tế buôn bán nhỏ và với không gian kinh tế thị trường, nhận thức khác đã đưa tới việc thông linh nặng màu cầu lợi với ý thức đua nhau "ghen vợ ghen chồng không bằng ghen đồng ghen bóng". Do đó mà làm cho đồ lễ, đồ thờ trở nên xô bồ, đa dạng và chắc chắn là phi lý, làm cho cửa Thần cửa Thánh bị xáo động và "ô uế". Vậy vấn đề đặt ra với chúng ta phải hiểu rõ lễ hội là gì?

Khi chưa tìm được những yếu nghĩa sâu xa, chúng tôi tạm đưa ra vài vấn đề như: Lễ hội là gì? Đặc trưng của lễ hội truyền thống Việt. Cái được và chưa được của lễ hội cổ truyền trong hiện tại.

1. Lễ hội là gì? (vài suy nghĩ nhỏ)

Lễ hội là một cặp phạm trù thống nhất không thể tách rời. Trong đó chúng ta hiểu hội là sự tập hợp một cộng đồng người của làng, của vùng để thực hiện những điều về lễ trong một không gian và thời gian nhất định (không có nghĩa nào của hội là trò chơi). Đương nhiên như vậy lễ không thể là cúng bái như nhiều người đã lầm tưởng, mà cúng bái chỉ là một phần rất nhỏ thuộc một khía cạnh của lễ trong mối ứng xử với thần linh mà thôi. Một số nhà nghiên cứu đã chỉ cho chúng ta biết rằng, trước đây nhất gồm cả văn hóa, giáo dục, ngoại giao... rồi "Tiên học lễ, hậu học văn", như vậy thì ít nhất trong một giới hạn nào đó lễ thuộc lễ hội của làng xã, phải được đặt trọng tâm vào mối ứng xử với thiên nhiên, vũ trụ, trong đó có thần linh và xã hội, cũng như ứng xử với chính mình. Để hiểu hơn về lễ trong lễ hội, chúng tôi tạm đưa ra một số mối ứng xử tạm coi là cơ bản sau:

- Lễ là mối ứng xử với thần linh, đại diện của thiên nhiên/vũ trụ, những siêu lực tiềm ẩn có



Múa Ải lao, Hội Xá, Long Biên, Hà Nội - 2010- Ảnh: Đ.T

khả năng chi phối cuộc sống của con người. Như thế phải đặt ra một câu hỏi “Thần linh là ai?”. Đây là một vấn đề rất phức tạp, song tạm thời chúng tôi theo lời của tổ tiên ghi trên tấm bia của chùa Bối Khê rằng: *anh tú của đất trời là sông núi, anh tú của sông núi là thần linh, thần linh sẽ đem đến mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, đảm bảo hạnh phúc cho con người...* Như vậy, thần linh là một biểu hiện của Chân - Thiện - Mỹ, một ước vọng muôn đời muôn thuở của dân tộc ta. Trong giới hạn nào đó, thì thần linh như một ngọn đèn sáng tinh thần để con người hướng theo đó mà hành thiện và để tự soi vào tận sâu thẳm của tâm can, tránh những điều tàn ác. Thần linh cũng là một thế lực kéo con người ra khỏi tình vị kỷ để đoàn kết yêu thương nhằm bảo vệ cuộc sống yên bình, bảo vệ xóm làng, một bệ đỡ của tình yêu quê hương, xứ sở... Suy cho cùng, điểm đầu tiên của lễ hội cổ truyền đã mang tư cách tập hợp quần chúng, nhằm góp phần củng cố sức mạnh nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ đất nước.

Trên thực tế, với người Việt là một cư dân có nền văn hóa phi Hoa phi Ấn và cũng ít nhiều có nét riêng biệt so với cả cư dân Đông Nam Á, đó là một đặc điểm được quy định bởi lịch sử, trong đó, nổi bật là vấn đề tổ chức xã hội. Trong tư duy của người dân Việt thường lấy chữ Hòa làm trọng, muốn hòa với cả tự nhiên/vũ trụ và tất nhiên muốn hòa với cả thần linh. Tư duy này không bị sự phân hóa xã hội cao ảnh hưởng, nên chữ Hòa là một nguyên lý sống để dẫn đến hệ quả chưa đầy thần linh lên cao. Kèm theo đó là tính thực dụng của nông dân, nên trong nhiều trường hợp như đã có quan niệm thần linh là một thứ công cụ tinh thần phải vì con người mà tồn tại cho nên trong lễ hội, mối quan hệ với thần linh vừa là sự kính trọng, vừa mang tính chất “giao nhiệm vụ” cho các đấng thiêng liêng ấy thực hiện. Vì thế, nhiều hành động lễ hội có vẻ như mang nghi thức gởi ý (chúng tôi sẽ nói cụ thể ở phần sau).

- Quan niệm khác gắn với lễ là mối ứng xử với cộng đồng. Thường ngày trong việc sản xuất theo lối tiểu nông “đèn ai nấy rạng”, từng tiểu gia đình lo sản xuất và thu hoạch, nhất là với phương thức sử dụng nước tại chỗ, ít có

mương phai: “lạy trời mưa xuống, lấy nước tôi uống, lấy ruộng tôi cày...”. Thực trạng đó cho thấy, sự liên kết trong sản xuất được đặt ra ở mức độ thấp, vì thế tính cộng đồng cũng thiếu cơ sở bền vững. Tuy nhiên, chính lễ hội đã là một nhu cầu bù đắp cho sự thiếu hụt này ở xã thôn nước ta xưa kia. Trong lễ hội người ta đã tìm thấy sự vinh quang trong cộng đồng bằng cách tham gia vào công việc chung. Họ có thể sẵn sàng “ăn cơm nhà, vác tù và hàng tổng”, cảm thấy vinh quang khi được giao phó những công việc của sự thần hay công việc của làng xóm và với tinh thần tự nguyện, tự giác cao. Đồng thời, trong mỗi lễ hội họ đều được nghe nhắc lại về sự tích, hương ước của làng xóm, có nghĩa là những lệ làng đã được họ coi trọng hơn cả luật nước. Đây là một trong nhiều lý do để họ vượt ra khỏi không gian bó hẹp của gia đình tiểu nông mà hòa cùng vào với làng xóm trong tinh thần cộng cảm, để “bán anh em xa, mua láng giềng gần”.

- Lễ còn là mối ứng xử với chính tông tộc, họ hàng nhất là trong ngày có lễ hội. Những con dân của làng xóm thường về quê để tham gia, ngoài việc đóng góp, chịu phân công như một dân đinh bình thường, thì ngày này cũng được coi như ngày Tết của dòng họ trong làng ấy. Ngày hội, sự thăm hỏi và nhận họ hàng đã tạo nên mối thương yêu, đùm bọc chặt chẽ hơn. Tác dụng của ngày hội đối với dòng họ không đơn giản chỉ để tìm vinh quang của dòng họ mình trước cộng đồng, mà còn ở chỗ thông qua vị Thành hoàng làng gắn với ông tổ của dòng họ, đồng thời qua việc giới thiệu những thành quả lao động trong một năm, giới thiệu cương vị của tông tộc... Nó đã góp phần củng cố tinh thần “một giọt máu đào hơn ao nước lã”, nhưng nó cũng góp cho con người có ý thức tôn trọng trật tự, trên, dưới, tránh tình trạng “cá lúa bằng đầu”... Có thể coi đó là một bệ đỡ cho trật tự tinh thần của dòng họ, đồng thời mở rộng ra là trật tự của làng xóm.

- Một khía cạnh khác của lễ trong lễ hội là mối ứng xử với chính mình. Với đặc tính này, dù cho tính cá nhân có được hun đúc bởi phương thức, thì tới lễ hội nó cũng bị gạt bỏ, khiến con người vượt qua được tính vị kỷ cố hữu để hòa nhập vào với cộng đồng, với tự nhiên, vũ trụ.

Con người tự cảm thấy mình lớn lên hơn, trong sáng đẹp đẽ hơn, nhân ái hơn... Họ đã thoát ra khỏi được không gian hẹp hòi... nhờ thế mà họ sẵn sàng vượt qua những ràng buộc thấp hèn để tiến tới những hành động cao quý. Rõ ràng, nhận thức này được đẩy cao lên đã dẫn đến những tinh thần yêu quê hương xứ sở, yêu nước cao độ... Cụ thể phần nào đã được chứng minh rất rõ nét trong những cuộc kháng chiến thần thánh vừa qua. Họ sẵn sàng hy sinh quyền lợi cá nhân, thậm chí cả xương máu của mình cho chiến thắng.

Còn rất nhiều mối quan hệ nữa như chính lễ hội đã là một hiện tượng để thông linh, để con người không bị rơi vào sự hụt hẫng tinh thần, thoát khỏi vòng tay của chủ nghĩa tiên tri và Cứu thế giáo... Tác dụng của lễ hội tất nhiên không chỉ dừng lại như vậy mà còn ở nhiều lĩnh vực khác nữa. Chúng tôi sẽ trình bày vấn đề này kỹ hơn trong quan hệ của người xưa với lễ hội ở lĩnh vực không gian, thời gian, tập tục và những trò diễn lễ hội ở phần sau./

(Kỳ sau đăng tiếp...)

N.T.T

(Tiếp theo trang 39)

Đình Bộ Lĩnh, quê gốc Ninh Bình ngày nay, đẹp được loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước, lên ngôi Hoàng đế là Đinh Tiên Hoàng, đặt tên nước là Đại Cổ Việt, đóng đô ở Tràng An- thuộc đất Hoa Lư- Ninh Bình ngày nay.

Chưa được bao lâu, nhà Tống đem quân xâm lược, Thập đạo tướng quân Lê Hoàn được quần thần suy tôn lên ngôi Hoàng đế, lãnh đạo quân dân ta đánh thắng xâm lược, củng cố nền tự chủ. Thời Tiền Lê tiếp tục đóng đô ở Tràng An, xây thành, đắp lũy để phòng quân xâm lược.

Ba triều đại Ngô, Đinh, Tiền Lê kéo dài chưa đến 70 năm, trừ thời Ngô đóng đô ở Cổ Loa, nay vẫn chưa xác định được vị trí cụ thể, hai triều đại Đinh Lê đều đặt tên nước là Đại Cổ Việt và đều đóng đô ở Tràng An, dựa vào thế núi đắp thành bảo vệ.

Đất Hà Nội lúc đó tuy không phải là kinh đô, nhưng vẫn là đất trung tâm của châu thổ Bắc bộ. Đặc biệt, trong giai đoạn Thập nhị sứ quân kéo dài hơn 20 năm, Hà Nội nằm trong phạm vi khống chế của các sứ quân Nguyễn Hữu Công- vùng Tây Phù Liệt (Thanh Trì, Hà Đông ngày nay), sứ quân Kiều Thuận- vùng Hồi Hồ (Cấm Khê, Sơn Tây ngày nay), sứ quân Ngô Nhật Khánh- vùng Đường Lâm

(Phúc Thọ, Sơn Tây ngày nay), sứ quân Đỗ Cảnh Thạc- vùng Đỗ Động Giang (huyện Thanh Oai ngày nay).

Đáng chú ý là trong cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn, nhiều chiến trận xảy ra gần Hà Nội, như trận Tây Kết, đặc biệt có chiến thắng Bình Lỗ diễn ra trên đất Hà Nội, khoảng từ Phù Lỗ đến Vệ Sơn thuộc đất Sóc Sơn.

Như vậy, buổi đầu thời tự chủ, trong tình hình chế độ tập quyền mới được thành lập, ý thức cát cứ còn mạnh, lại luôn bị phong kiến phương Bắc dòm ngó, các triều đại Ngô, Đinh, Tiền Lê một mặt lo phát triển kinh tế, song phần lớn tài lực, vật lực tập trung cho công cuộc phòng thủ đất nước. Trong tình hình đó, Hà Nội vẫn là vùng trung tâm, quyết định vận mệnh của đất nước. Ai nắm được vùng này là nắm được đất nước. Cho nên các sứ quân chủ yếu giành giết nhau miền đất này.

Trên đây là mấy nét phác họa về một Hà Nội thời tiền Thăng Long. Có thể coi đây là những gợi nghĩ ban đầu cho việc xác định nội dung và lựa chọn hiện vật, tài liệu cho phần trưng bày về thời kỳ lịch sử này của Hà Nội trong Bảo tàng Thăng Long- Hà Nội mai sau./

H.X.C

NGUYỄN THU TRANG: SOME DIFFERENT THINKINGS ON TRADITIONAL FESTIVALS

This paper puts ritual and ceremony as an integrated category; view traditional festivals in the relationship with gods, communities, kinships and oneself, and draw some characters relevant to special history and society of Viet people in village and tradition.